

→ N1 là N2 và là N3

- Cách nói liệt kê cho 2 danh từ trở lên đứng liền kề nhau.
- Trợ từ 「で」 nối trực tiếp giữa các danh từ.



① <sup>た なか</sup>田中さんは <sup>にほんじん</sup>日本人<sup>で</sup> ABCカンパニーの  
<sup>しゃいん</sup>社員です。



かいしゃいん

## ② アインさん・会社員・エンジニア

かいしゃいん

→ アインさんは 会社員で エンジニアです。

じん

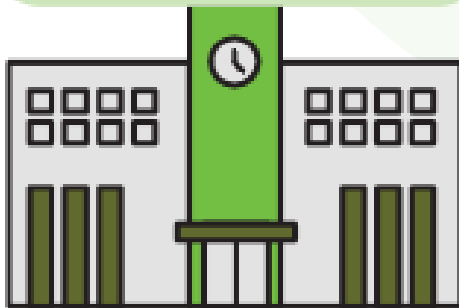
だいがく

がくせい

③ ミンさんは ベトナム人で ふじ大学の 学生です。

だいがく

ふじ大学



ミンさん

